

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH PHÚ YÊN**
Số: 76/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
T, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/3/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Phạm Thị P, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: 02/18 LVC, phường 4, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: khu phố NT, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: 02/18 LVC, phường 4, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: khu phố NT, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Ngọc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Phạm Ngọc V, sinh ngày 12/12/2003 và Nguyễn Phạm Ngọc C, sinh ngày 17/4/2012. Hai bên thống nhất giao 02 con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Phạm Thị Pựt nguyên chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007078 ngày 11/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T nên được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND phường 4, TP T(Giấy CNKH số 89 ngày 03/10/2002);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Diễm Anh Trúc